

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế quản lý nhà nước
về thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Cà Mau

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Luật Báo chí ngày 28 tháng 12 năm 1989; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Báo chí ngày 12 tháng 6 năm 1999;

Căn cứ Quyết định số 79/2010/QĐ-TTg ngày 30 tháng 11 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại;

Căn cứ Quyết định số 25/2013/QĐ-TTg ngày 04 tháng 5 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí;

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 34/2011/TTLT-BTTTT-BNG ngày 24 tháng 11 năm 2011 của liên Bộ Thông tin và Truyền thông - Bộ Ngoại giao hướng dẫn việc phối hợp thi hành Quy chế quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại ban hành kèm theo Quyết định số 79/2010/QĐ-TTg ngày 30 tháng 11 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 53/TTr-STTTT ngày 19 tháng 7 năm 2013 và Tờ trình số 58/TTr-STTTT ngày 06 tháng 8 năm 2013; ý kiến thẩm định của Giám đốc Sở Tư pháp tại Báo cáo thẩm định số 154/BC-STP ngày 11 tháng 7 năm 2013,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông; Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố Cà Mau và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Thông tin và Truyền thông (b/c);
- Bộ Ngoại giao (b/c);
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ TP (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử;
- Trung tâm Công báo - Tin học;
- CVNV (N, G), VX (Trung);
- Lưu: VT,L01/11.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Nguyễn Tiến Hải

QUY CHẾ

Quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Cà Mau

(Ban hành kèm theo Quyết định số 14/2013/QĐ-UBND
ngày 01/11/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định nguyên tắc và nội dung quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại; trách nhiệm của Thủ trưởng sở, ban, ngành cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã trong việc quản lý nhà nước và phối hợp, triển khai các hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với các cơ quan nhà nước, các tổ chức, cá nhân tham gia quản lý và thực hiện hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Điều 3. Thông tin đối ngoại

Thông tin đối ngoại quy định tại Quy chế này là thông tin quảng bá hình ảnh quốc gia, đất nước, con người, lịch sử, văn hóa dân tộc Việt Nam và của tỉnh Cà Mau; thông tin về chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật, chính sách của Nhà nước, của tỉnh Cà Mau ra thế giới và thông tin thế giới vào tỉnh Cà Mau.

Điều 4. Nguyên tắc quản lý hoạt động thông tin đối ngoại của tỉnh

1. Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất quản lý nhà nước đối với các hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn của tỉnh, có sự phân công và phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại.

2. Bảo đảm việc thực hiện có hiệu quả chủ trương, đường lối của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước về thông tin đối ngoại; trên cơ sở kết hợp chặt chẽ giữa kinh tế, chính trị, xã hội, an ninh - quốc phòng. Thông tin liên quan đến đối ngoại trên địa bàn tỉnh phải dưới sự lãnh đạo thống nhất của Tỉnh ủy, sự giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh và sự quản lý tập trung trực tiếp của UBND tỉnh.

3. Đề cao vai trò, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức của các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện, cấp xã. Phân công, phân nhiệm rõ ràng công việc có liên quan đến hoạt động thông tin đối ngoại, bảo đảm sự đồng bộ; tổ

chức kiểm tra, giám sát chặt chẽ.

4. Phát huy sức mạnh tổng hợp của các cấp, ngành; các tổ chức, cá nhân trong việc phối hợp chặt chẽ thực hiện các hoạt động thông tin đối ngoại.

Điều 5. Nội dung của hoạt động thông tin đối ngoại

Hoạt động thông tin đối ngoại là hoạt động đưa thông tin đến với tổ chức, cá nhân nước ngoài, người Việt Nam ở nước ngoài và phối hợp đưa thông tin quốc tế đến nhân dân trong tỉnh. Nội dung hoạt động thông tin đối ngoại bao gồm:

1. Thông tin về chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật, chính sách của Nhà nước, của tỉnh Cà Mau, những thành tựu của công cuộc đổi mới tỉnh; thông tin về tình hình quốc tế, quan hệ đối ngoại của tỉnh và phối hợp đưa thông tin quốc tế đến nhân dân trong tỉnh.

2. Giới thiệu, quảng bá về hình ảnh quê hương, đất nước, hình ảnh con người, vùng đất Cà Mau; truyền thống lịch sử, về những nét văn hóa mang đậm bản sắc, đặc trưng tốt đẹp của vùng đất và con người Cà Mau; giới thiệu về những tiềm năng, lợi thế và khả năng hợp tác, phát triển của tỉnh Cà Mau.

3. Phản bác các thông tin sai trái, xuyên tạc, chống phá sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam nói chung, của tỉnh Cà Mau nói riêng.

4. Các loại hình hoạt động thông tin đối ngoại tích cực khác.

Chương II QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ THÔNG TIN ĐỐI NGOẠI

Điều 6. Nội dung công tác quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại

1. Xây dựng và ban hành các văn bản về thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh và tổ chức thực hiện có hiệu quả các văn bản liên quan theo thẩm quyền được pháp luật quy định.

2. Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch, chương trình về công tác thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh.

3. Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động thông tin đối ngoại ở các cấp, các ngành trong tỉnh.

4. Cung cấp thông tin cho báo chí trong nước và nước ngoài, cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài và cộng đồng quốc tế có liên quan đến tỉnh.

5. Chỉ đạo thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm và giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động thông tin đối ngoại theo quy định của pháp luật.

6. Sơ kết, tổng kết hoạt động thông tin đối ngoại; khen thưởng, kỷ luật kịp thời đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh.

Điều 7. Cơ quan quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại

1. Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật và Quy chế này.

2. Sở Thông tin và Truyền thông chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc thực hiện công tác quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh.

3. Thủ trưởng sở, ban, ngành cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã thực hiện quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật và chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh.

Chương III TRÁCH NHIỆM QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ HOẠT ĐỘNG THÔNG TIN ĐỐI NGOẠI

Điều 8. Sở Thông tin và Truyền thông

1. Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, cơ quan liên quan tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng và ban hành kế hoạch, chương trình, các văn bản về thông tin đối ngoại và tổ chức thực hiện các văn bản đã ban hành theo thẩm quyền.

2. Phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy để thống nhất nội dung thông tin đối ngoại cho các cơ quan thông tin truyền thông, báo chí trong tỉnh và trong nước hoạt động trên địa bàn tỉnh.

3. Phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh và các cơ quan liên quan cung cấp thông tin cho báo chí nước ngoài, cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài và cộng đồng quốc tế theo quy định của pháp luật.

4. Chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Văn phòng UBND tỉnh, Công an tỉnh theo dõi dư luận báo chí có nội dung thông tin tác động đến địa phương và chủ động trong việc đính chính, phản bác lại các thông tin xuyên tạc, sai sự thật.

5. Chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh và các đơn vị có liên quan tranh thủ sự giúp đỡ của các cơ quan Trung ương trong công tác đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động thông tin đối ngoại tại tỉnh.

6. Phối hợp với Công an tỉnh, Cục Hải quan, Văn phòng UBND tỉnh, Sở Nội vụ trong việc theo dõi, quản lý việc xuất nhập khẩu sách, báo, tạp chí, băng đĩa có nội dung về Cà Mau; phát hiện và kịp thời báo cáo UBND tỉnh về những thông tin không đúng sự thật, gây bất lợi và ảnh hưởng xấu đến hình ảnh của tỉnh để có biện pháp xử lý kịp thời.

7. Có trách nhiệm quản lý, hướng dẫn cấp phép đối với việc xuất bản bản tin, tài liệu, tờ rơi; phát hành thông cáo báo chí; đăng, phát bản tin trên màn hình điện

tử của các tổ chức, cá nhân nước ngoài trên địa bàn tỉnh theo quy định pháp luật.

8. Làm đầu mối phối hợp với các cơ quan liên quan trong công tác quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại: Kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện kế hoạch thông tin đối ngoại của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện; Tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện kế hoạch thông tin đối ngoại của các sở, ban, ngành.

Điều 9. Văn phòng UBND tỉnh

1. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan liên quan triển khai chương trình, kế hoạch thông tin đối ngoại đã được UBND tỉnh phê duyệt.

2. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan liên quan hướng dẫn báo chí trong tỉnh đưa tin về hoạt động đối ngoại của lãnh đạo tỉnh và các hoạt động đối ngoại diễn ra tại địa phương, quản lý hoạt động báo chí của phóng viên nước ngoài tại tỉnh Cà Mau.

3. Tham mưu cho UBND tỉnh về phát ngôn quan điểm, lập trường chính thức của tỉnh về các vấn đề đối ngoại (thuộc thẩm quyền); chuẩn bị nội dung trả lời phỏng vấn của lãnh đạo tỉnh cho phóng viên nước ngoài.

Điều 10. Sở Kế hoạch và Đầu tư

1. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan biên soạn và phát hành các tài liệu chính thức giới thiệu về tiềm năng thu hút Đầu tư của tỉnh.

2. Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, UBND cấp huyện có liên quan thường xuyên cập nhật và cung cấp kịp thời thông tin, số liệu về tình hình thu hút nguồn vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài trên địa bàn tỉnh (khi cần).

3. Thông tin thường xuyên về những thành tựu của đất nước và của tỉnh, những tiềm năng, lợi thế của tỉnh đến với mọi người, đặc biệt là đối tượng người Việt Nam ở nước ngoài và người nước ngoài đang có nhu cầu tìm hiểu thị trường và ý định đầu tư vào tỉnh nhằm thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế ổn định, hội nhập kinh tế quốc tế.

Điều 11. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

1. Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan liên quan triển khai các hoạt động thông tin đối ngoại thông qua hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể thao và du lịch. Quan tâm xây dựng các chương trình văn hóa, nghệ thuật đặc sắc, mang đậm bản sắc văn hóa để phục vụ các hoạt động thông tin đối ngoại của tỉnh.

2. Xuất bản các xuất bản phẩm bằng nhiều thứ tiếng (Anh, Pháp, Nga, Hàn Quốc, Nhật Bản,...) để giới thiệu về văn hóa, du lịch; chỉ đạo tổ chức sản xuất các sản phẩm quà tặng, đồ lưu niệm mang bản sắc văn hóa tỉnh.

Điều 12. Sở Công Thương

Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông cung cấp thông tin về các chương trình, đề án, kế hoạch liên quan đến công tác hội nhập kinh tế quốc tế,

hoạt động xuất nhập khẩu, hoạt động xúc tiến thương mại.

Điều 13. Công an tỉnh

1. Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng UBND tỉnh và các sở, ban, ngành và địa phương liên quan hướng dẫn và theo dõi việc chấp hành chế độ bảo mật thông tin trong hoạt động thông tin đối ngoại trên phạm vi toàn tỉnh.

2. Theo dõi, tổng hợp diễn biến thông tin đối ngoại, phát hiện kịp thời các thông tin sai lệch, xuyên tạc, chống phá Đảng, chính quyền địa phương và Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam để đề xuất chủ trương, biện pháp phản bác các thông tin này.

Điều 14. Sở Tài chính

1. Thẩm định dự toán ngân sách hàng năm cho các hoạt động thông tin đối ngoại trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt theo quy định hiện hành.

2. Bảo đảm kinh phí trong dự toán ngân sách nhà nước hàng năm để đầu tư cơ sở vật chất kỹ thuật và thực hiện các chương trình, kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại.

3. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng định mức kinh phí cho các hoạt động thông tin đối ngoại theo đúng quy định hiện hành.

Điều 15. Các cơ quan báo chí trên địa bàn tỉnh

Mở chuyên trang, chuyên mục, phóng sự, tăng cường thông tin quảng bá về hình ảnh đất và người Cà Mau; truyền thống lịch sử, các giá trị văn hóa; những thành tựu trong công cuộc đổi mới, chính sách thu hút đầu tư nước ngoài, tiềm năng hợp tác và phát triển của tỉnh ra thế giới và thông tin về thế giới vào tỉnh; phản bác các thông tin sai lệch, xuyên tạc, chống phá sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc của nhân dân Việt Nam nói chung, của tỉnh Cà Mau nói riêng.

Điều 16. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện

Các sở, ban, ngành liên quan, UBND cấp huyện căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu cho UBND tỉnh thực hiện nhiệm vụ quản lý Nhà nước về thông tin đối ngoại:

1. Chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ thông tin đối ngoại trong phạm vi quản lý.

2. Cung cấp thông tin cho báo chí trong và ngoài nước về các vấn đề liên quan đến lĩnh vực và địa bàn quản lý theo quy định.

3. Hàng năm xây dựng kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại (gửi Sở Thông tin và Truyền thông) và dự toán kinh phí hàng năm (gửi Sở Tài chính) để theo dõi, tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

4. Sơ kết, tổng kết, đánh giá hiệu quả hoạt động thông tin đối ngoại theo phạm vi quản lý, gửi về Sở Thông tin và Truyền thông trước ngày 20 tháng 12

hàng năm hoặc báo cáo đột xuất theo yêu cầu để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Thông tin và Truyền thông.

5. Phân công tổ chức hoặc cá nhân trực thuộc chịu trách nhiệm triển khai hoạt động thông tin đối ngoại.

6. Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm và giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động thông tin đối ngoại trong lĩnh vực và địa bàn quản lý theo quy định.

7. Thực hiện chế độ bảo mật thông tin, tài liệu theo quy định của pháp luật.

Chương IV KHEN THƯỞNG VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 17. Khen thưởng

Hàng năm, Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với Sở Nội vụ, Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm tổng hợp danh sách đề nghị khen thưởng của các đơn vị trên địa bàn tỉnh; nghiên cứu, đề xuất Hội đồng Thi đua khen thưởng tỉnh xem xét, trình cơ quan có thẩm quyền ra quyết định khen thưởng cho các tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh.

Điều 18. Xử lý vi phạm

Trong quá trình triển khai thực hiện Quy chế này, các tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm sẽ bị xử lý kịp thời, nghiêm minh theo đúng quy định pháp luật.

Chương V TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 19. Tổ chức thực hiện

1. Thủ trưởng sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch UBND huyện, thành phố Cà Mau, Chủ tịch UBND xã, phường, thị trấn; Thủ trưởng các tổ chức và cá nhân có liên quan triển khai, thực hiện tốt Quy chế này.

2. Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra và tổng hợp, báo cáo tình hình tổ chức triển khai, thực hiện Quy chế này trên địa bàn tỉnh./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

Nguyễn Tiến Hải